

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẠI LỘC
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 198/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 15/8/2023
V/v “*Tranh chấp ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI LỘC, TỈNH QUẢNG NAM.
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Nghi;

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Phúc Quốc;
- Ông Võ Nam Phước;

Thư ký phiên tòa: Lê Thị Nguyệt Sương - Thư ký Tòa án;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Trúc Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 19/2023/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2023 về “*Tranh chấp ly hôn*”, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Phan Thị Xuân S, sinh năm 1996;

Địa chỉ: Khu Nghĩa M, thị trấn Ái N, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn Minh T, sinh năm 1990; có mặt.

Địa chỉ: Khu An Đ, thị trấn Ái N, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 6 tháng 2 năm 2023, bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa chị Phan Thị Xuân S - nguyên đơn trình bày:

Chị và anh Nguyễn Văn Minh T tìm hiểu nhau và tự nguyện kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Ái Nghĩa. Trong quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Anh Nguyễn Văn Minh T cờ bạc, rượu chè không lo cho vợ con, nhiều lúc dùng lời lẽ thô tục chửi mắng chị Sang, đánh chị dù chị mang thai đứa con thứ 3.

Chị S khai, chị đã bỏ về nhà bà ngoại chị ở Khu Nghĩa Mỹ, thị trấn Ái Nghĩa từ đầu năm 2023 cho đến nay. Do đó, tình cảm vợ chồng không còn, chị Phan Thị Xuân S yêu cầu Tòa án cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn Minh T.

Chị và Nguyễn Văn Minh Thành có 03 con chung: Nguyễn Thị Quỳnh Ni, sinh ngày 02/8/2015; Nguyễn Trọng Phúc, sinh ngày 27/6/2017 và Nguyễn Thị Quỳnh Tiên, sinh ngày 16/8/2021. Hiện nay 02 con lớn đang ở với anh Thành. Anh Thành có nguyện vọng nuôi 02 con chị Sang đồng ý, chị trực tiếp nuôi con nhỏ đang ở với chị là Nguyễn Thị Quỳnh Tiên.

Tài sản chung, nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo bản tự khai ngày 20 tháng 3 năm 2023, và biên bản hòa giải, anh Nguyễn Văn Minh T – bị đơn trình bày:

Anh và chị Phan Thị Xuân S là vợ chồng hợp pháp có Giấy chứng nhận hôn nhân và đã có 03 con chung như chị Phan Thị Xuân S khai là đúng. Anh T thừa nhận đi làm có uống rượu và có lúc tức giận có đánh chị S là sai. Nhưng anh không có cờ bạc, rượu chè bê tha. Hiện nay, chị Sang đã về sống với bà ngoại, nhưng tình cảm của anh vẫn còn. Anh không muốn ly hôn.

Tuy nhiên, chị S cũng có sai với cha mẹ anh. Nếu chị S về xin lỗi cha mẹ anh, thì anh đồng ý thuận tình ly hôn.

Về con chung anh đồng ý là trực tiếp nuôi 02 con là Nguyễn Thị Quỳnh N và Nguyễn Trọng P, chị S nuôi Nguyễn Thị Quỳnh T.

Tài sản chung và nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Qua xác minh gia đình anh Nguyễn Văn Minh T:

Bà Lê Thị Bốn mẹ ruột anh T khai, vợ chồng anh T và chị S mâu thuẫn có lúc đánh nhau. Từ đầu năm 2023, chị S bỏ về sống với bà ngoại. Việc ly hôn do anh T và chị S quyết định bà không can thiệp. Riêng bà không muốn hai đứa ly hôn.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình thụ lý, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa Thẩm phán, Thư ký Tòa án và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục tố tụng dân sự.

Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ. Bị đơn vắng những lần hoà giải sau, nhưng không có đương sự nào khiếu nại về hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, do đó đảm bảo hợp pháp. Anh Nguyễn Văn Minh T có lời khai, tham gia hoà giải những lần đầu. Nhưng sau đó không tham gia hoà giải và vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 dù đã được tổng đạt hợp lệ. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị tiếp tục xét xử. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

Về nội dung vụ án: Qua thẩm tra tài liệu chứng tại phiên tòa, yêu cầu của nguyên đơn, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 51, 56 và 82 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn: Cho chị Phan Thị Xuân S ly hôn với anh Nguyễn Văn Minh T; đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc người trực tiếp nuôi con mà các đương sự yêu cầu phù hợp với nguyện vọng của con và không gây xáo trộn trong sinh hoạt, học tập của của các con. Về tài sản các đương sự không yêu cầu nên không đề nghị Hội đồng xét xử can thiệp giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu hiện có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Xem xét yêu cầu của các bên đương sự, ý kiến quan điểm đề nghị giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Trong quá trình thụ lý vụ án, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, Tòa án đã tuân thủ các quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục tố tụng. Không có đương sự nào khiếu nại về hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Anh Nguyễn Văn Minh T đã tổng đạt hợp lệ lần thứ 2 tham gia phiên tòa, nhưng vẫn vắng mặt không vì bất khả kháng hay trở ngại khách

quan. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị xét xử vắng mặt bị đơn. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử.

Về nội dung vụ án:

[2] Xét quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị Xuân S và anh Nguyễn Văn Minh T là vợ chồng hợp pháp, hai người tự nguyện đăng ký kết hôn, được Ủy ban nhân dân thị trấn Ai Nghĩa cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 109/2014 ngày 18/6/2014.

[3] Căn cứ lời khai các bên, chị Sang và anh Thành trong quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn. Anh Nguyễn Văn Minh T và chị Phan Thị Xuân S, trong quá trình chung sống hai bên không nhường nhịn nhau. Anh T thừa nhận có uống rượu, có đánh chị S làm cho tình cảm vợ chồng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Từ đầu năm 2023 đến nay, hai vợ chồng không còn sống chung, không còn quan tâm nhau.

[4] Chị Phan Thị Xuân S cầu Tòa án cho chị ly hôn, nhưng anh Th không đồng ý. Anh T cho rằng chị Sang về xin lỗi cha mẹ anh, thì anh đồng ý thuận tình ly hôn. Việc nếu sai với người lớn, là cha mẹ chồng xin lỗi là việc làm đúng. Nhưng anh T buộc chị S xin lỗi mới chấp nhận thuận tình ly hôn là không phù hợp.

[5] Hội đồng xét xử xét thấy những lý do anh Nguyễn Văn Minh T đưa ra không đồng ý ly hôn là không có cơ sở. Hội đồng xét xử cũng không căn cứ vào lời khai của chị S cho rằng anh T cờ bạc, rượu chè. Mà Hội đồng xét thấy tình cảm vợ chồng đã mâu thuẫn trầm trọng, tính cách không hợp nhau và hai người không còn quan tâm lẫn nhau.

Nếu bác yêu cầu xin ly hôn của chị Sang, thì cuộc sống vợ chồng cũng không hạnh phúc. Qua xác minh người nhà của anh T thấy rằng mâu thuẫn vợ chồng chị S và anh T trầm trọng, chị Sang bỏ về nhà ngoại chị S sống từ khi mâu thuẫn cho đến nay.

[6] Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên cho chị Phan Thị Xuân S ly hôn với anh Nguyễn Văn Minh T. Quan hệ hôn nhân giữa chị Phan Thị Xuân S và anh Nguyễn Văn Minh T chấm dứt khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[7] Về con chung: Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 81 và 82 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên và nguyện vọng của các đương sự cho chị Phan Thị Xuân S tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục Nguyễn Thị Quỳnh T, sinh ngày 16/8/2021 cho đến khi thành niên. Anh Nguyễn Văn Minh T tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục Nguyễn Thị Quỳnh N, sinh ngày 02/8/2015 và Nguyễn Trọng P, sinh ngày 27/6/2017 cho đến khi thành niên là phù hợp với nguyện vọng của con.

Cha mẹ có quyền và có nghĩa vụ thăm con, chăm sóc giáo dục con mà mình không trực nuôi, không ai được quyền cản trở.

[8] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, nếu sau này tranh chấp có quyền khởi kiện chia tài sản sau ly hôn theo quy định của pháp luật dân sự.

[9] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án. Chị Phan Thị Xuân S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn số tiền: 300.000 đồng, nhưng

được trừ vào số tiền 300.000 đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0004114, ngày 07/ 3/ 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Lộc.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, Điều 28, điểm a, Điều 1, Điều 35, điểm a, khoản 1, Điều 39 và Điều 235 của Bộ luật tố tụng dân sự; áp dụng các Điều 51, 56, 81 và 82 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án; Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị Xuân S được ly hôn với anh Nguyễn Văn Minh T. Quan hệ hôn nhân giữa chị Phan Thị Xuân S và anh Nguyễn Văn Minh T chấm dứt khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về quan hệ con chung: Chị Phan Thị Xuân S tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục Nguyễn Thị Quỳnh T, sinh ngày 16/8/2021 cho đến khi thành niên. Anh Nguyễn Văn Minh T tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục Nguyễn Thị Quỳnh N, sinh ngày 02/8/2015 và Nguyễn Trọng P, sinh ngày 27/6/2017 cho đến khi thành niên.

Cha mẹ có quyền và có nghĩa vụ thăm con, chăm sóc giáo dục con mà mình không trực nuôi, không ai được quyền cản trở.

3. Về tài sản chung: Chị Phan Thị Xuân S và anh Nguyễn Văn Minh T không yêu cầu Tòa án giải quyết, nếu sau này tranh chấp có quyền khởi kiện chia tài sản sau ly hôn theo quy định của pháp luật dân sự.

4. Về án phí: Chị Phan Thị Xuân S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn số tiền: 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0004114, ngày 07 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Lộc.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Nguyễn Văn Minh T vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án, hoặc niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Đại Lộc;
- Chi cục THADS huyện Đại Lộc;
- UBND thị trấn Ái N
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Nghị